

**TỜ TRÌNH**

**Về việc: Thông qua sử dụng thặng dư vốn cổ phần để xử lý lỗ lũy kế**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông, Công ty Cổ phần chứng khoán Dầu khí

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua phương án Sử dụng thặng dư vốn cổ phần để xử lý lỗ lũy kế, như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ HIỆN TRẠNG LỖ LŨY KẾ**

**1. Tình hình hoạt động kinh doanh:**

Trong những năm trở lại đây, hoạt động kinh doanh của PSI có hiệu quả và đạt được tăng trưởng ổn định các năm, cụ thể:

**1.1. Chỉ tiêu tài chính:**

- Chỉ tiêu kinh doanh tăng trưởng qua các năm, năm 2019 doanh thu đạt 124 tỷ đồng, vượt 120% so với 2018 và 136% so với 2017.
- Lợi nhuận sau thuế và trích lập dự phòng năm 2019 đạt 6.34 tỷ, tăng 119% so với 2018 và tăng đột biến (2.133%) so với 2015 (0,3 tỷ đồng). Tổng giá trị lợi nhuận sau thuế và trích lập dự phòng (từ 2016 đến 2019) đạt trên 34 tỷ đồng.
- Tỷ lệ An toàn tài chính luôn đạt trên 200% (so với mức quy định của UBCK là 180%).

**1.2. Quy mô hoạt động:**

- Quy mô nguồn vốn kinh doanh tăng từ 250 tỷ đồng lên 450 tỷ đồng trong năm 2019 và ước đạt hơn 700 tỷ đồng năm 2020.
- Quy mô Tổng tài sản năm 2019 đạt hơn 900 tỷ đồng và ước đạt 1200 tỷ đồng năm 2020.
- Dư nợ dịch vụ tài chính (margin) đạt bình quân 500 – 550 tỷ đồng.
- Phí giao dịch trong ngày đạt bình quân 120 triệu đồng, gấp hơn 9 lần so với mức bình quân 15 triệu đồng/ngày tại thời điểm 2015.
- Tổng giá trị danh mục OTC giảm từ 237,8 tỷ đồng xuống còn 218,9 tỷ đồng. Giá trị trích lập dự phòng danh mục đầu tư (giai đoạn 2016 – 2019) là 38,7 tỷ đồng.

**1.3. Thực hiện Chiến lược hoạt động theo mô hình Ngân hàng đầu tư:**

**1.3.1. Những điểm làm được:**



- PSI đã thành lập Bộ phận chuyên biệt vận hành hiệu quả Nguồn vốn và từng bước triển khai đa dạng sản phẩm, dịch vụ trên thị trường vốn.
- Các sản phẩm nghiên cứu (research) như Báo cáo phân tích, nghiên cứu thị trường, đánh giá kinh tế vĩ mô, nghiên cứu ngành, nghiên cứu chiến thuật đầu tư và nghiên cứu sản phẩm: đang được triển khai mạnh tại Trung tâm phân tích.
- Năm 2019, PSI đứng trong Top 3 Công ty chứng khoán có thị phần môi giới trái phiếu lớn nhất thị trường, đây là điểm sáng đánh dấu sự ghi nhận của thị trường với hoạt động
- Các hoạt động Ngân hàng đầu tư đã tạo thành chuỗi giá trị cho khách hàng: Nghiên cứu (Research) – Tư vấn – Đầu tư – Dịch vụ.

### 1.3.2. Những điểm chưa làm được:

- Nghiệp vụ phái sinh niêm yết, hợp đồng lương lai, quyền chọn: do chưa đáp ứng yêu cầu về vốn tối thiểu cho các nghiệp vụ này.
- PSI vẫn còn lỗ lũy kế; cùng với sự cạnh tranh của dòng vốn ngoại, PSI phải tự huy động nguồn cho hoạt động kinh doanh với chi phí cơ hội tương đương với Lãi suất tiền gửi (không TSBĐ) nên tính khả thi chưa cao và khối lượng vốn chưa đủ lớn để đẩy mạnh quy mô tài chính và cơ hội hợp tác với các khách hàng, đối tác tiềm năng.

## **2. Hiện trạng lỗ lũy kế:**

Tính đến 31/12/2019, PSI đang có số liệu hoạt động, như sau:

Vốn điều lệ : 598,413,000,000 đồng

Vốn chủ sở hữu (tại 31/12/2019) : 618,816,422,176 đồng

Đơn vị: đồng

| Năm         | Doanh thu              | Lợi nhuận            | Lỗ lũy kế               |
|-------------|------------------------|----------------------|-------------------------|
| 2011        | 176,603,388,943        | (93,256,842,947)     | (81,625,030,852)        |
| 2012        | 126,084,490,158        | 816,931,624          | (80,808,099,228)        |
| 2013        | 151,032,946,342        | 2,676,010,726        | (78,132,088,502)        |
| 2014        | 97,034,642,119         | 5,021,994,582        | (73,610,093,920)        |
| 2015        | 95,511,088,786         | 304,514,556          | (74,203,979,364)        |
| 2016        | 88,078,245,811         | 5,011,693,347        | (69,192,286,017)        |
| 2017        | 91,310,313,099         | 17,745,646,505       | (51,946,639,512)        |
| 2018        | 103,698,070,048        | 5,325,358,190        | (47,121,281,322)        |
| <b>2019</b> | <b>123,950,449,521</b> | <b>6,344,501,112</b> | <b>(41,276,780,210)</b> |



Lỗ lũy kế phát sinh từ năm 2011, tồn đọng lỗ lũy kế đang cản trở PSI trong việc mở rộng quy mô hoạt động và thực hiện các quyền, lợi ích của Cổ đông:

- Chỉ tiêu tài chính và xếp hạng doanh nghiệp ở mức thấp, khó khăn cho PSI trong việc tiếp cận các nguồn vốn bổ sung cho kinh doanh.
- Công ty không được phát hành cổ phiếu để tăng vốn đáp ứng các điều kiện vốn tối thiểu cho nghiệp vụ phái sinh.
- Không được thực hiện chi trả cổ tức cho các Cổ đông.
- Cổ phiếu PSI không nằm trong danh mục được phép sử dụng margin của Ủy ban chứng khoán, thị giá cổ phiếu PSI trên sàn giao dịch chưa phản ánh đúng giá trị thực của Công ty.

## II. XỬ LÝ LỖ LŨY KẾ VÀ THẶNG DƯ VỐN CỔ PHẦN

### 1. Xử lý lỗ lũy kế:

Trong những năm gần đây, Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực thực hiện nhiều biện pháp để tạo lợi nhuận bù đắp lỗ lũy kế.

Trong giai đoạn 2016-2019, tổng lợi nhuận trước thuế, trích lập dự phòng và xử lý tồn đọng công nợ, tài chính của Công ty đạt trên 70 tỷ đồng. Trong đó, riêng lợi nhuận để bù đắp lỗ lũy kế là 34 tỷ đồng.

So với nguồn vốn khả dụng tại thời điểm 2016 là 250 tỷ đồng (do tồn đọng vốn trên danh mục đầu tư cũ), mức sinh lời trên vốn khả dụng của PSI đang duy trì ở mức cao và ổn định qua các năm trở lại đây.

### 2. Sự cần thiết sử dụng Thặng dư vốn cổ phần xử lý lỗ lũy kế:

Đến 31/12/2019, lỗ lũy kế của PSI còn 41,2 tỷ đồng; Với mức sinh lời hiện nay, PSI cần tối thiểu 03 năm để xử lý hết lỗ lũy kế bằng nguồn lợi nhuận (sau thuế và trích lập dự phòng). Như vậy, PSI sẽ bỏ qua nhiều thời cơ, cơ hội thị trường để thực hiện thành công chiến lược phát triển và tham vọng đứng trong Top Công ty chứng khoán hàng đầu thị trường.

Sau khi tham khảo hướng dẫn của Cơ quan chức năng và quy định của pháp luật, việc sử dụng Thặng dư vốn cổ phần để xử lý lỗ lũy kế là có cơ sở và khả thi, cụ thể:

#### 2.1. Số liệu Thặng dư vốn cổ phần:

Thặng dư vốn cổ phần của PSI được hình thành qua 05 đợt tăng vốn điều lệ (VĐL ban đầu: 150.000.000.000 đồng), cụ thể:

- Lần 1 (tháng 07/2008): tăng lên 287.250.000.000 đồng;
- Lần 2 (tháng 01/2010): tăng lên 397.250.000.000 đồng;
- Lần 3 (tháng 06/2010): tăng lên 485.000.000 đồng;
- Lần 4 (tháng 10/2010): tăng lên 509.250.000.000 đồng;
- Lần 5 (tháng 02/2011): tăng lên 598.413.000.000 đồng.



Thặng dư vốn hình thành qua các đợt tăng vốn là: **67.439.378.000 đồng**; Đây là Vốn đầu tư của Chủ sở hữu (các Cổ đông) và do các cổ đông quyết định mục đích sử dụng trên cơ sở các quy định, hướng dẫn của Pháp luật.

## **2.2. Cơ sở pháp lý:**

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Dầu khí;

Căn cứ Điểm 4 Điều 66 của Thông tư 200/2014/TT-BTC, ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp: *“Việc sử dụng vốn đầu tư của chủ sở hữu, chênh lệch đánh giá lại tài sản, quỹ đầu tư phát triển để bù lỗ kinh doanh được thực hiện theo quyết định của chủ sở hữu, doanh nghiệp phải thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định của pháp luật”*.

Căn cứ công văn số 946/CV-CKDK ngày 21/09/2020 của PSI gửi Bộ Tài chính, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán v/v “Hướng dẫn sử dụng thặng dư vốn cổ phần bù lỗ lũy kế” – đính kèm;

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán tại công văn số 11689/BTC-QLKT ngày 24/09/2020 v/v “Hướng dẫn sử dụng thặng dư vốn cổ phần bù lỗ lũy kế” – đính kèm.

## **IV. ĐỀ XUẤT**

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội cổ đông thông qua nội dung, như sau:

1. Thông qua sử dụng Thặng dư vốn cổ phần để xử lý lỗ lũy kế tại thời điểm 31/12/2019 của Công ty Cổ phần chứng khoán Dầu Khí, cụ thể:
  - Giảm Thặng dư vốn cổ phần: 41,276,780,210 đồng
  - Tăng Lợi nhuận chưa phân phối: 41,276,780,210 đồng
2. Giao Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật.

Kính trình./.

### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Anh Tuấn**